

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 139

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Lagu thịt gà – Bánh mì (khoai môn, khoai tây, hành tây, cà ri hạt, nấm đông cô tươi, ngò gai)
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng - Cá bông lau sốt cà chua - Canh khoai mì nấu tôm khô - Cải ngọt luộc
Xế: Bánh Flan
Xế chiều: Phở nấu mực, bắp mỹ, su su, tần ô, củ cải, hành tây, nấm rom

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,500	3,140	47,100
2	0494	Đường cát	1,400	3,780	52,920
3	N0966	Muối Iot	900	740	6,660
4	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	1,800	4,180	75,240
5	0004	Gạo tẻ máy	7,100	2,560	181,760
6	0120	Hành lá (hành hoa)	250	5,360	13,400
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	150	8,820	13,230
8	0185	Tỏi ta	100	7,350	7,350
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	100	5,780	5,780
10	N0772	Thịt ức gà	1,300	12,920	167,960
11	N0776	Bánh mì	3,650	9,200	335,800
12	0033	Khoai môn	1,400	6,410	89,740
13	0037	Khoai tây	1,200	3,890	46,680
14	0209	Nấm hương tươi (nấm đông cô)	450	22,050	99,225
15	0165	Rau mùi tàu (ngò gai)	150	6,410	9,615
16	N0861	Dầu màu điều	70	42,900	30,030
17	0087	Cà chua	2,100	5,670	119,070
18	0436	Cá basa (phi lê)	5,400	18,170	981,180
19	0027	Củ sắn (khoai mì)	3,800	2,630	99,940
20	0158	Rau húng	150	11,870	17,805
21	0426	Tôm khô	200	78,100	156,200
22	0190	Cải ngọt	1,100	4,620	50,820
23	0645	Bánh phở khô	2,300	8,800	202,400
24	0007	Ngò bấp tươi	500	3,990	19,950
25	0180	Su su	500	3,260	16,300
26	0095	Cải cúc (tần ô)	400	6,300	25,200

27	0121	Hành tây	400	3,570	14,280
28	0103	Củ cải trắng	500	2,730	13,650
29	0632	Mực ống	1,400	36,650	513,100
30	0587	Bánh flan (Caramen)	4,448	14,750	656,080
31	0457	Sữa bột toàn phần	5,241.17	19,500	1,022,028
32	0211	Nấm rom	400	13,130	52,520
Tổng cộng					5,143,013

Tổng tiền thực phẩm	5,143,013
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	5,143,001
Số dư đầu ngày	1
Số dư cuối ngày	-12
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	85,581,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	85,581,011

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan